TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 201/2018/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 23 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 295/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Cao Quýt T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu vực T, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Kim H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu vực T, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Cao Quýt T**, sinh năm 1988 và chị **Nguyễn Kim H**, sinh năm 1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Quýt T và chị Nguyễn Kim H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị H thống nhất có 02 con tên là Cao Huỳnh Anh T1 (nữ), sinh ngày 21/9/2015 và Cao Ngọc B (nữ), sinh ngày 17/11/2016.

Anh T và chị H thống nhất tiếp tục giao 02 cháu T1 và B cho chị H nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 cháu T1 và B mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng/cháu x 02 cháu = 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi T1 và B đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Anh T và chị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có nợ chung, không yêu cầu. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí sơ thẩm: Thống nhất nguyên đơn anh Cao Quýt T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* và phải nộp số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí cấp dưỡng, chuyển tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 005624 ngày 26/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn thành án phí phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trương Thị Liên